

Số: /TB-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết quả lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò
khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản
tại mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung
theo Luật số 147/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định
chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Địa chất và khoáng sản, được
sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép
và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư
thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch UBND
tỉnh Thái Nguyên về phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07
đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới theo phương thức đối tác công tư (PPP);*

*Căn cứ Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của Chủ tịch UBND
tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực không đấu giá quyền
khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh đối với
mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.*

*Xét hồ sơ lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò
khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi
Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây
dựng giao thông Phương Thành;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình
số 11472/TTr-SNNMT ngày 14/9/2026.*

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên thông báo kết quả lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên như sau:

1. Tên tổ chức, cá nhân được lựa chọn để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành.

2. Tên loại khoáng sản thực hiện thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường để phục vụ thi công xây dựng Dự án Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới theo phương thức đối tác công tư (PPP).

3. Vị trí khu vực được xem xét cấp phép thăm dò: Mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

4. Diện tích xem xét cấp phép thăm dò: 2,75ha (có tọa độ khu vực mỏ kèm theo).

5. Tổ chức thực hiện:

- Giao Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh Thái Nguyên, Sở Công Thương đăng tải thông báo công khai thông tin tổ chức được lựa chọn để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên và Trang thông tin điện tử của Sở Công Thương.

- Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành có trách nhiệm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ để thực hiện thủ tục cấp giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên thông báo đề Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Sở Tài chính, UBND xã Phú Lương, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành biết, thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Xây dựng;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã Phú Lương;
- Trung tâm Thông tin và DVSN tỉnh TN (đăng tải);
- Công ty CPĐT và XD giao thông Phương Thành;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Hanhh/9/2026-MC

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

Phụ lục
TỌA ĐỘ RANH GIỚI KHU VỰC

Mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /9/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 KTT 105 ^{00'} , múi chiếu 6 ⁰		Hệ tọa độ VN-2000 KTT 106 ^{30'} , múi chiếu 3 ⁰		Diện tích (ha)
	X (m)	Y (m)	X (m)	Y (m)	
3	2409498,62	577757,88	2410219,56	422670,60	2,75
4	2409496,97	577592,61	2410219,52	422505,27	
5	2409344,81	577547,13	2410067,77	422458,30	
6	2409316,39	577702,11	2410037,83	422613,04	